

Bản án số: 44/2019/HS-PT

Ngày 10 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH C M

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Minh Hoàng

Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết

Ông Trần Trọng Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mil là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh C M

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh C M tham gia phiên tòa: Bà Lê Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh C M xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 34/2019/TLPT-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 239/2018/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố C M.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hoàng L (tên gọi khác: Cu Cao), sinh ngày 01/01/2000 tại xã Đất Mới, huyện Năm Căn, tỉnh C M; nơi cư trú: ấp Tắc Năm A, xã Đ M, huyện N C, tỉnh C M; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng Đức và bà Cao Thị Huệ; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 30/10/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố C M áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời gian 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 16/12/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố C M xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt ngày 04/10/2016; Ngày 13/6/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố C M ra xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, bản án đã có hiệu lực pháp luật nhưng chưa bị bắt đi chấp hành án; bị bắt tạm giam từ ngày 01/9/2018 cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Chị Phạm Ngọc Tr, sinh ngày 25/3/2000; nơi cư trú: số 371/27, đường Nguyễn Thiện Năng, khóm 5, phường x, thành phố C M, tỉnh C M (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lê Phước Th, sinh năm 1993; nơi cư trú: ấp B Đ, xã Lý CVL, TP.C M, tỉnh C M (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 14/6/2018, Nguyễn Hoàng L cùng Nguyễn Phước Đền và Phạm Ngọc Tr đi đến quán karaoke Gia Đình thuộc đường Hoa Lư, khóm 2, phường x, thành phố C M hát karaoke. Tại phòng hát trên lầu, L thấy điện thoại di động hiệu Oppo F7 của Tr có sử dụng dịch vụ 3G để kết nối mạng nên L hỏi mượn để nhắn tin qua Zalo thì Tr đồng ý và đưa điện thoại cho mượn. Khi L sử dụng điện thoại của Tr để nhắn tin thì có người điện vào máy điện thoại của L nên L bắt máy nghe và cầm điện thoại của Tr đi ra khỏi phòng hát, xuống tầng trệt của quán. Nghe điện thoại xong, L nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại trên của Tr để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên L cầm điện thoại đi bộ ra khỏi quán rồi đón xe Honda khách đi đến phường 6, thành phố C M vào quán uống nước. Thấy L không quay lại phòng hát, Tr mượn điện thoại của nhân viên quán karaoke gọi hỏi L ở đâu thì L nói dối là đang đứng trước quán cà phê Pallet. Sau đó, Tr đi đến tìm nhưng không gặp L, Tr tiếp tục gọi điện thì L tắt máy. Lúc này, L điện thoại cho Lý Thị Phương Thảo đến quán uống nước rồi nhờ Thảo bán dùm điện thoại trên, Thảo đồng ý và đi đến cửa hàng điện thoại Thanh Phong bán cho Lê Thanh Phong với giá 4.600.000đ, Thảo đưa cho L 3.500.000đ còn lại 1.100.000đ, Thảo giữ tiêu xài cá nhân. Đến 19 giờ cùng ngày, Tr tìm gặp L hỏi điện thoại đâu thì L nói đã bán xài hết tiền nên Tr trình báo sự việc đến Cảnh sát 113 Công an tỉnh C M đến mời L làm việc. Qua làm việc, L thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nêu trên. Đối với Thảo khi L nhờ bán dùm điện thoại, Thảo không biết do L chiếm đoạt mà có và đã tự nguyện giao nộp lại số tiền 1.100.000đ, riêng Tr có yêu cầu L bồi thường giá trị điện thoại với số tiền là 7.990.000đ (bảy triệu chín Tr chín chục nghìn đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản số: 115/KL-HĐĐG ngày 19/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố C M kết luận: tính vào thời điểm tháng 6/2018, 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 màu xám giá trị còn lại là 80%, có trị giá là 6.392.000đ.

Ngày 14/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C M ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt để tạm giam đối với L về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự nhưng L đã bỏ địa phương đi.

Đến khoảng 21 giờ ngày 31/8/2018, Phan Quốc Việt điều khiển xe mô tô biển số 69B1-245.50 chở L trên đoạn đường thuộc khóm 2, phường 8, thành phố C M có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng Công an thành phố C M đang tuần tra ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra thì phát hiện trong túi quần bên phải phía trước của L 01 bìch nylon, bên trong có chứa tinh thể màu trắng mịn (nghi là ma túy) nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ gồm: 01 bìch nylon, bên trong có chứa tinh thể màu trắng mịn (nghi là ma túy) được niêm phong trong phong bì hình chữ nhật có chữ ký, ghi họ tên của L, Việt và lực lượng tuần tra, có đóng dấu của Công an phường 8, thành phố C M.

Tại bản kết luận giám định số 430 ngày 13/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong có 01 bìch nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M.44/2018 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,5605g loại Methamphetamine (Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu tinh thể có khối lượng 0,3670g và vỏ bao gói).

Quá trình điều tra, L khai nhận số ma túy trên mua của người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ) ở hẻm Xóm Kiếp thuộc khóm 2, phường 8, thành phố C M với giá 300.000đ. Sau đó, L bỏ vào trong túi quần bên phải đang mặc trên người rồi đi bộ ra ngoài thì thấy Việt chạy xe ngang qua nên kêu Việt dừng lại chờ L và khi xe chạy đến dốc cầu Gành Hào thì bị lực lượng Công an tuần tra kiểm tra, phát hiện và thu giữ tang vật.

Tang vật thu giữ gồm: mẫu tinh thể có khối lượng 0,3670 gam và vỏ bao gói được niêm phong trong phong bì sau giám định (ký hiệu M.44/2018); 01 điện thoại di động hiệu HOTWAV; 01 điện thoại di động Samsung Model: G532G; 01 đồng hồ đeo tay hiệu ELGIN màu vàng; 01 xe mô tô hiệu AirBlade biển số kiểm soát 69B1-245.50 và tiền Việt Nam là 1.100.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 239/2018/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố C M quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 55, 56 và Điều 107 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào các Điều 586, 589 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 106, 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào các Điều 23, 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng L (Cu Cao) phạm các tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L (Cu Cao) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm tù. Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số: 106/2018/HS-ST ngày 13/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố C M, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01/9/2018.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 31 tháng 12 năm 2018, bị cáo Nguyễn Hoàng L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh C M tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo L thừa nhận vào khoảng 11 giờ ngày 14/6/2018 tại phòng hát Karaoke sau khi mượn được điện thoại di động hiệu Oppo

F7 của Tr để nhắn tin, thì có người gọi điện thoại cho bị cáo nên bị cáo đi ra ngoài nghe và cầm điện thoại của Tr đi ra khỏi phòng hát, xuống tầng trệt của quán. Nghe điện thoại xong, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại trên của Tr để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo cầm điện thoại đi bộ ra khỏi quán rồi đón xe Honda khách đi đến phường 6, thành phố C M vào quán uống nước. Sau đó bị cáo điện thoại cho Lý Thị Phương Thảo đến quán uống nước rồi nhờ Thảo bán dùm điện thoại trên, Thảo đồng ý và đi đến cửa hàng điện thoại Thanh Phong bán cho Lê Thanh Phong với giá 4.600.000đ, Thảo đưa cho L 3.500.000đ còn lại 1.100.000đ, Thảo giữ tiêu xài cá nhân. Đến 19 giờ cùng ngày, Tr tìm gặp bị cáo và trình báo sự việc đến Cảnh sát 113 Công an tỉnh C M đến mời bị cáo làm việc. Qua làm việc, Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 115/KL-HĐĐG ngày 19/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố C M kết luận: tính vào thời điểm tháng 6/2018, 01 điện thoại di động hiệu Oppo F7 màu xám giá trị còn lại là 80%, có trị giá là 6.392.000đ.

Ngày 14/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C M ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt để tạm giam đối với L về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự nhưng L đã bỏ địa phương đi.

Đến khoảng 21 giờ ngày 31/8/2018, Phan Quốc Việt điều khiển xe mô tô biển số 69B1-245.50 chở L trên đoạn đường thuộc khóm 2, phường 8, thành phố C M có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng Công an thành phố C M đang tuần tra ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra thì phát hiện trong túi quần bên phải phía trước của L 01 bìch nylon, bên trong có chứa tinh thể màu trắng mịn (nghi là ma túy) nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ gồm: 01 bìch nylon, bên trong có chứa tinh thể màu trắng mịn (nghi là ma túy) được niêm phong trong phong bì hình chữ nhật có chữ ký, ghi họ tên của L, Việt và lực lượng tuần tra, có đóng dấu của Công an phường 8, thành phố C M.

Tại bản kết luận giám định số 430 ngày 13/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong có 01 bìch nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M.44/2018 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,5605g loại Methamphetamine (Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu tinh thể có khối lượng 0,3670g và vỏ bao gói).

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận bị cáo tàng trữ số ma túy này nhằm mục đích sử dụng dần. Sau khi chưa sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 239/2018/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố C M xét xử bị cáo về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại. Bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, người vi phạm bị xử lý theo quy định của pháp luật. Nhưng vì bản tính tham lam, thích hưởng thụ trên công sức lao động của người khác nên bị cáo đã bất chấp pháp luật để phạm tội. Trong quá trình đang bị khởi tố điều tra bị

cáo đối với hành vi lợi dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của chị Tr và ra lệnh bắt giam bị cáo thì bị cáo tiếp tục phạm tội mới, Bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo không những làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người mà còn gián tiếp gây ra các tệ nạn trong xã hội khác. Bản thân bị cáo đang chờ chấp hành án nhưng bị cáo không những không quyết tâm cải sửa lỗi lầm của mình mà còn tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện tất cả các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định mức hình phạt đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng không cung cấp thêm được tình tiết chứng cứ tài liệu nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm xem xét. Do đó, kháng cáo của bị cáo không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận, cần giữ nguyên án sơ thẩm như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tỉnh C M là phù hợp.

[3]. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[4]. Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng L

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 239/2018/HS-ST ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố C M.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 175, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 55, 56 và Điều 107 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng L (Cu Cao) 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm tù. Tổng hợp hình phạt với bản án hình sự sơ thẩm số: 106/2018/HS-ST ngày 13/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố C M, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 01/9/2018.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh C M;
- Công an tỉnh C M;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh C M;
- Tòa án nhân dân thành phố C M;
- Công an thành phố C M;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố C M;
- Chi cục THADS thành phố C M;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Châu Minh Hoàng